

Văn thư Lưu trữ Việt Nam



BỘ NỘI VỤ

CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

MINISTRY OF HOME AFFAIRS

STATE RECORDS AND ARCHIVES DEPARTMENT OF VIETNAM



INTERNATIONAL SEMINAR

STRENGTHENING NATIONAL IDENTITY
THROUGH UNESCO INSCRIBED
DOCUMENTARY HERITAGE

HỘI THẢO QUỐC TẾ

NÂNG CAO HÌNH ẢNH QUỐC GIA
QUA DI SẢN TƯ LIỆU ĐƯỢC UNESCO
CÔNG NHẬN



- Quá trình hình thành hồ sơ công việc (hồ sơ vụ án) từ hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự
- Bộ Atlas Universel của Philippe Vandermaelen 1827 - Giá trị toàn cầu, tài sản quốc gia Việt Nam

**11
2014**

Cơ quan của
CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH HỒ SƠ CÔNG VIỆC (HỒ SƠ VỤ ÁN) TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG HÌNH SỰ

NCS. ĐỖ VĂN HỌC*
HVCH. VŨ THỊ KIM CÚC**

1. Đặt vấn đề

Theo quy định của Luật Lưu trữ năm 2011, “Lập hồ sơ là việc tập hợp, sắp xếp tài liệu hình thành trong quá trình theo dõi, giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành hồ sơ theo những nguyên tắc và phương pháp nhất định”, “Người được giao giải quyết, theo dõi công việc của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm lập hồ sơ về công việc được giao và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan”¹.

Công tác lập hồ sơ có ý nghĩa thiết thực như góp phần đảm bảo thông tin phục vụ hoạt động lãnh đạo và quản lý; “phản ánh kết quả làm việc”, “thể hiện tinh thần trách nhiệm với công việc và phương pháp làm việc khoa học của cán bộ, công chức, viên chức”²; góp phần “nâng cao chất lượng và hiệu suất công tác của cán bộ, công chức”³; “giúp cơ quan, đơn vị quản lý văn bản được chặt chẽ”⁴ và “tạo thuận lợi cho công tác lưu trữ”⁵.

Ý nghĩa của công tác lập hồ sơ đã được nhiều công trình nghiên cứu xem xét, đánh giá và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có những văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể về công tác lập hồ sơ như: quy định về trách nhiệm lập hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức; quy định về thời hạn giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan; hướng dẫn về phương pháp lập hồ sơ; v.v... Tuy nhiên, theo đánh giá của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước: “lập hồ sơ vẫn là một khâu yếu trong công tác văn thư”, “không ít văn bản, tài liệu hình thành trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức không được lập hồ sơ hoặc lập hồ sơ

chưa đầy đủ. Hồ sơ, tài liệu khi nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan vẫn trong tình trạng bó gói”⁶.

Lý giải nguyên nhân về tình trạng trên đã được trao đổi, thảo luận sôi nổi trong các diễn đàn khoa học và các hội nghị của nhiều cơ quan, tổ chức. Trong đó, có các nguyên nhân được chỉ ra từ thể chế; trình độ và thái độ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong các cơ quan đối với vấn đề lập hồ sơ công việc; cơ chế vận hành, cách thức quản lý công việc đang tồn tại trong các cơ quan hiện nay”⁷

Mặt khác cho thấy, trong mỗi cơ quan cũng có một số loại văn bản, tài liệu được lập hồ sơ tương đối khoa học như hồ sơ, tài liệu kế toán, hồ sơ nhân sự; một số loại hình cơ quan cụ thể có những nhóm hồ sơ, tài liệu được hình thành và lập hồ sơ hoàn chỉnh như hồ sơ bệnh án trong các bệnh viện, hồ sơ của các ngành Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án, v.v... Trong bài viết này, các tác giả xin trình bày cụ thể quá trình hình thành hồ sơ vụ án từ hoạt động của các cơ quan thực hiện tố tụng hình sự.

2. Tố tụng hình sự và quá trình hình thành hồ sơ từ tố tụng hình sự

a) Tố tụng hình sự

Thuật ngữ “tố tụng” bắt nguồn từ tiếng La tinh, thuật ngữ “processus” tức là quá trình. “Tố tụng hình sự là quá trình toàn bộ những hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, các cơ quan nhà nước khác và những công dân có liên quan nhằm giải quyết đúng đắn vụ án hình sự theo quy định của pháp luật”⁸.

Nghiên cứu - Trao đổi

Mọi hoạt động tố tụng hình sự trên lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được tiến hành theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong đó có các nội dung phải được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự như: “quy định trình tự, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của những người tiến hành tố tụng; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, của các cơ quan, tổ chức và công dân”⁹⁹.

Như vậy, tố tụng hình sự là các hoạt động trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, những hoạt động đó bao gồm: khởi tố vụ án hình sự, điều tra vụ án hình sự, truy tố, xét xử vụ án hình sự, thi hành án.

b) Quá trình hình thành hồ sơ từ tố tụng hình sự

Văn bản, tài liệu trong hồ sơ tố tụng hình sự được hình thành từ các cơ quan tiến hành tố tụng là: Cơ quan điều tra (CQĐT); Viện Kiểm sát; Tòa án và người tiến hành tố tụng gồm có: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng CQĐT, Điều tra viên; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên; Chánh án, Phó Chánh án Tòa án, Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án. Quá trình hình thành hồ sơ vụ án trải qua các giai đoạn khởi tố vụ án, giai đoạn điều tra vụ án, giai đoạn truy tố vụ án; giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án, giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án, giai đoạn thi hành án; giai đoạn xét xử đặc biệt. Ở mỗi giai đoạn này, công việc được thực hiện gắn liền với trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Văn bản, tài liệu hình thành liên tục theo quá trình giải quyết vụ án cho đến khi kết thúc vụ án. Đối với mỗi vụ án cụ thể có thể có những giai đoạn không diễn ra (xét xử phúc thẩm, xét xử đặc biệt), đương nhiên trong hồ sơ sẽ không có văn bản, tài liệu hình thành ở những giai đoạn đó.

- Đối với CQĐT (theo quy định, có CQĐT trong Công an nhân dân, CQĐT trong quân đội, CQĐT trong Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát quân sự Trung ương và một số cơ quan khác có được giao một số hoạt động điều tra): có thẩm quyền điều tra áp dụng mọi biện pháp do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định để xác định tội phạm và người đã thực hiện hành vi phạm tội, lập hồ sơ và đề nghị truy tố. Hồ sơ vụ án hình sự của CQĐT có các loại văn bản, tài liệu cơ bản sau đây:

+ Các văn bản, tài liệu xác định dấu hiệu tội phạm như: đơn thư tố giác của công dân; văn bản của cơ quan, tổ chức thông tin về dấu hiệu tội phạm; biên bản ghi lời khai của người phạm tội tự thú, v.v...;

+ Quyết định khởi tố vụ án hình sự/không khởi tố vụ án hình sự;

+ Quyết định khởi tố bị can;

+ Các văn bản, tài liệu của các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và của công dân có liên quan đến những hoạt động do CQĐT thường tiến hành như: hỏi cung bị can, lấy lời khai của người bị hại, người làm chứng, khám xét, thu giữ, bảo quản vật chứng và các tài liệu liên quan trực tiếp đến vụ án hình sự;

+ Bản kết luận điều tra của CQĐT, trong đó trình bày diễn biến hành vi tội phạm, nêu rõ các chứng cứ chứng minh tội phạm, những ý kiến đề xuất giải quyết vụ án kèm theo thuyết minh về lý do và căn cứ.

Sau khi có kết luận điều tra, CQĐT sẽ chuyển hồ sơ vụ án đến Viện Kiểm sát để đề nghị truy tố bị can. Hồ sơ được chuyển đến Viện Kiểm sát bao gồm các văn bản, tài liệu liên quan đến vụ án hình sự được nêu trên và văn bản do Viện Kiểm sát ban hành phản ánh hoạt động kiểm sát quá trình khởi tố và điều tra.

- Đối với Viện Kiểm sát thực hiện hai nhiệm vụ sau đây:

Một là, thực hành quyền công tố, thay mặt nhà nước bảo vệ các quyền và lợi ích của nhà nước bị tội phạm xâm hại, thông qua việc thực

hiện chức năng buộc tội trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, và xét xử vụ án hình sự.

Hai là, kiểm sát các hoạt động tư pháp hình sự. Cụ thể, đó là kiểm sát khởi tố vụ án hình sự, kiểm sát xét xử, kiểm sát thi hành án và kiểm sát việc giam, giữ và cải tạo.

Hệ thống tổ chức bộ máy của Viện Kiểm sát bao gồm: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; Viện Kiểm sát quân sự. Văn bản hình thành trong quá trình hoạt động tố tụng của Viện Kiểm sát trước khi chuyển hồ sơ đến Tòa án có những loại chủ yếu sau đây:

+ Toàn bộ văn bản, tài liệu trong hồ sơ vụ án do CQĐT chuyển đến Viện Kiểm sát;

+ Văn bản hình thành từ hoạt động kiểm sát việc khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền khởi tố vụ án để đảm bảo cho quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền có căn cứ và đúng pháp luật (phê chuẩn hoặc không phê chuẩn các quyết định của CQĐT);

+ Văn bản về việc khởi tố vụ án hình sự trong trường hợp Hội đồng xét xử yêu cầu hoặc khi phát hiện quyết định không khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền khởi tố không có căn cứ;

+ Văn bản về việc khởi tố bị can trong trường hợp Viện Kiểm sát đã nhận hồ sơ và đề nghị truy tố của cơ quan có thẩm quyền điều tra mà phát hiện được có người khác đã thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án chưa bị khởi tố;

+ Văn bản hình thành từ việc kiểm sát các hoạt động điều tra để Viện Kiểm sát thực hiện tốt chức năng kiểm sát hoạt động điều tra đồng thời cũng để đảm bảo cho các hoạt động điều tra của CQĐT có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể như các văn bản hình thành trực tiếp từ các hoạt động kiểm sát: khám nghiệm hiện trường, khám xét, trưng cầu giám định, đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra, hỏi cung bị can;

+ Trong quá trình thực hiện các hoạt động kiểm sát của Viện Kiểm sát có thể sẽ có văn bản hình thành (phát sinh) liên quan đến các việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn; văn bản yêu cầu CQĐT thay đổi Điều tra viên đã vi phạm pháp luật trong khi điều tra vụ án; văn bản về việc trả hồ sơ vụ án cho CQĐT để điều tra bổ sung trong những trường hợp phát hiện thiếu những chứng cứ quan trọng đối với vụ án nhưng Viện Kiểm sát không thể tự bổ sung hoặc khi có căn cứ để khởi tố bị can về một tội khác hoặc có đồng phạm trong vụ án hoặc khi có sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự;

+ Văn bản về việc đình chỉ hoặc tạm đình chỉ vụ án được hình thành trong trường hợp có những căn cứ luật định cho phép Viện Kiểm sát đình chỉ hoặc tạm đình chỉ vụ án;

+ Văn bản về việc quyết định truy tố của Viện Kiểm sát sau khi xét thấy đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự bị can ra trước Tòa án, Viện Kiểm sát quyết định truy tố bằng bản cáo trạng hoặc quyết định truy tố;

Sau khi có bản cáo trạng hoặc quyết định truy tố, Viện Kiểm sát sẽ chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án để xét xử theo quy định của pháp luật. Hồ sơ vụ án bao gồm các văn bản, tài liệu về vụ án hình sự đã hình thành từ giai đoạn điều tra của CQĐT, đến các văn bản, tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động tố tụng của Viện Kiểm sát trước khi chuyển đến Tòa án.

Văn bản hình thành trong quá trình hoạt động tố tụng của Viện Kiểm sát sau khi hồ sơ đã được chuyển đến Tòa án có thể có (tùy theo từng cấp của Viện Kiểm sát và từng vụ án) những loại chủ yếu sau đây tiếp tục được bổ sung vào hồ sơ vụ án hình sự do Tòa án đang trực tiếp quản lý:

Trong giai đoạn xét xử

+ Văn bản, tài liệu phản ánh sự trao đổi với Tòa án cùng cấp về những tình tiết của vụ án nếu thấy cần thiết;

+ Văn bản, tài liệu phản ánh hoạt động tham gia phiên tòa cùng cấp để thực hành

quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử. Ví dụ như ngoài bản cáo trạng, còn có thể có trình bày lời luận tội, đối đáp và quan điểm về giải quyết vụ án;

+ Trước khi mở phiên tòa hoặc tại phiên tòa, Viện Kiểm sát có quyền rút quyết định truy tố (một phần hoặc toàn bộ), quyết định về một tội danh nhẹ hơn hoặc rút kháng nghị (một phần hoặc toàn bộ kháng nghị);

+ Văn bản, tài liệu hình thành từ việc kháng nghị bản án và quyết định của Tòa án theo trình tự Phúc thẩm, Giám đốc thẩm hoặc Tái thẩm;

+ Văn bản, tài liệu phản ánh hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử;

Giai đoạn thi hành án

+ Văn bản, tài liệu hình thành từ việc yêu cầu cơ quan thi hành án và các đơn vị hữu quan tự mình kiểm tra việc chấp hành án báo cáo cho Viện Kiểm sát;

+ Văn bản, tài liệu phản ánh việc giải quyết khiếu nại của người tham gia tố tụng về việc thi hành án;

+ Văn bản, tài liệu phản ánh đề nghị của Viện Kiểm sát với Tòa án về việc cho hoãn hoặc tạm đình chỉ thi hành án phạt tù;

+ Văn bản, tài liệu phản ánh việc tham gia Hội đồng thi hành án tử hình.

- *Đối với Tòa án:* thông qua hoạt động xét xử, Tòa án có nhiệm vụ bảo vệ các lợi ích vật chất và tinh thần của xã hội, bảo vệ chế độ XHCN, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân; đồng thời, Tòa án có nhiệm vụ giáo dục công dân ý thức tôn trọng pháp luật.

Hệ thống tổ chức bộ máy của Tòa án tương tự như hệ thống tổ chức bộ máy của Viện Kiểm sát, bao gồm: Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; Tòa án quân sự. Nguyên tắc hoạt động của Tòa án cơ bản là: “Xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”.

Ở mỗi cấp Tòa án có những quyền hạn riêng, do vậy văn bản, tài liệu về các vụ án hình sự thuộc vào quyền hạn xét xử của mỗi cấp: hàn vi việc của những người tham gia tố tụng là Chánh án, Phó Chánh án Tòa án, Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án. Văn bản, tài liệu hình thành trong hoạt động tố tụng của Tòa án có những loại chủ yếu sau đây:

Đối với Tòa án nhân dân tối cao:

+ Văn bản, tài liệu phản ánh hoạt động xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm đối với vụ án hình sự mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự;

+ Văn bản phản ánh hoạt động xét xử phúc thẩm đối với vụ án hình sự mà bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật của Tòa án cấp dưới trực tiếp bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Đối với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

+ Văn bản, tài liệu phản ánh hoạt động xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm đối với vụ án hình sự mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự;

+ Văn bản phản ánh hoạt động xét xử phúc thẩm đối với vụ án hình sự mà bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật của Tòa án cấp dưới trực tiếp bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự;

+ Văn bản phản ánh hoạt động xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự;

Đối với Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh:

Văn bản phản ánh hoạt động xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự;

Văn bản, tài liệu của mỗi hồ sơ vụ án hình sự được hình thành trong giai đoạn giải quyết của Tòa án phản ánh quá trình tiếp nhận hồ sơ, nghiên cứu hồ sơ và xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Văn bản

Nghiên cứu - Trao đổi

quan trọng nhất hình thành trong hoạt động tố tụng của Tòa án là Bản án và Bản án phải có chữ ký của tất cả thành viên Hội đồng xét xử. Bản án có thể là văn bản kết thúc của hồ sơ vụ án sơ thẩm. Tuy nhiên, có những vụ án phải xét xử qua nhiều cấp (sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm) thì hồ sơ vụ án tiếp tục được bổ sung bằng những đơn vị bảo quản tiếp theo với nhiều văn bản, tài liệu hình thành trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tiếp theo của quá trình tố tụng vụ án hình sự.

3. Nhận xét

Trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành và thực tế, chúng tôi xin có vài nhận xét như sau:

- Khi một tội phạm xảy ra, vụ án phải được giải quyết, các cơ quan và cá nhân có thẩm quyền và những người có quyền lợi liên quan đến vụ án tham gia giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án hình sự trải qua các trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng

Hình sự của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Các hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm, thi hành án và thủ tục xét xử đặc biệt được thực hiện mang tính tuần tự, logic và nối tiếp nhau trong một chuỗi tố tụng thống nhất. Nhà nước phân chia các giai đoạn tố tụng hình sự là có cơ sở khoa học, mỗi giai đoạn tuy độc lập nhưng vẫn nằm trong mối quan hệ chặt chẽ với các giai đoạn khác, giai đoạn trước là tiền đề cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ của giai đoạn sau, giai đoạn sau kiểm tra giai đoạn trước. Hoạt động tố tụng hình sự của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, phát hiện chính xác, nhanh chóng và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

- Quá trình hình thành văn bản, tài liệu về vụ án hình sự mang tính đặc thù của hoạt động tố tụng hình sự và phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục được quy định chi tiết, chặt chẽ trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong mỗi

giai đoạn giải quyết vụ án, những công việc cụ thể của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được phản ánh vào những văn bản cụ thể hoặc phải có nhóm/loại văn bản cần thiết, có liên quan. Quy trình lập hồ sơ vụ án hình sự được bắt đầu từ CQĐT, sau đó hồ sơ được chuyển đến Viện Kiểm sát, Viện Kiểm sát giải quyết theo trách nhiệm của mình và tiếp tục chuyển hồ sơ đến Tòa án. Trong phần kết thúc giải quyết vụ án ở mỗi giai đoạn phải có kết luận bằng văn bản tố tụng hình sự (kết luận điều tra, cáo trạng, bản án) để giải quyết vụ án hay để chuyển sang giai đoạn kế tiếp. Kết luận của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền đúng hay sai phụ thuộc vào nhiều yếu tố, vụ án được điều tra, truy tố và xét xử như thế nào được phản ánh vào hồ sơ và hồ sơ vụ án là minh chứng đầy đủ cho quá trình làm việc của các cơ quan tiến hành tố tụng đối với từng vụ án hình sự cụ thể.

Như vậy, lập hồ sơ vụ án phải trải qua một quá trình, với nhiều loại văn bản, tài liệu hình thành; có nhiều cơ quan, nhiều cá nhân có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết nội dung các văn bản, tài liệu trong hồ sơ. Trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đối với việc lập hồ sơ vụ án hình sự là phải thu thập văn bản, tài liệu có liên quan vào hồ sơ; có công việc yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng phải ban hành văn bản để giải quyết công việc theo thẩm quyền và phải tập hợp vào hồ sơ vụ án. Những văn bản quan trọng nhất cần đưa vào hồ sơ vụ án hình sự được Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định rõ ràng về nội dung và hình thức, là cơ sở rất quan trọng để người có trách nhiệm lập hồ sơ xác định thu thập, bổ sung văn bản, tài liệu vào hồ sơ vụ án và phải biên mục đầy đủ trước khi bàn giao hồ sơ cho người có trách nhiệm giải quyết tiếp theo.

- Nếu công việc được hình thành trong giới hạn phạm vi của một cơ quan, tổ chức và cơ quan xác định rõ ràng trách nhiệm của cán

bộ, công chức, viên chức cụ thể đối với việc lập hồ sơ (theo danh mục hồ sơ) thì công tác lập hồ sơ sẽ thuận lợi hơn rất nhiều so với lập hồ sơ phải trải qua quá trình giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, nhiều cán bộ cùng tham gia giải quyết công việc. Vụ án hình sự phải có sự tham gia giải quyết của nhiều cơ quan tiến hành tố tụng, nhiều người tiến hành tố tụng và hồ sơ vụ án hình sự được hình thành trên cơ sở những quy định rất chặt chẽ, chi tiết của trình tự tố tụng hình sự. Từ các hoạt động tố tụng hình sự được quy định khoa học, cụ thể, chặt chẽ đã có tác dụng trực tiếp đến việc lập hồ sơ phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục chặt chẽ; trách nhiệm lập hồ sơ được xác định rõ ràng đối với từng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Thực hiện các hoạt động tố tụng hình sự phải được xem xét, kiểm tra, kiểm sát kỹ lưỡng là yếu tố có tính quyết định đến chất lượng, kết quả lập hồ sơ vụ án.

- Hiện nay, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã ban hành nhiều văn bản quy định, hướng dẫn chi tiết về công tác lập hồ sơ và có thể áp dụng thực hiện tốt tại các cơ quan, tổ chức nhưng thực tế lập hồ sơ vẫn là một khâu yếu trong công tác văn thư; nhiều cơ quan, tổ chức không lập hồ sơ hoặc lập hồ sơ chưa đầy đủ; hồ sơ, tài liệu khi nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan vẫn trong tình trạng bó gói. Nguyên nhân của tồn tại trên và đề xuất các giải pháp cải tiến công tác lập hồ sơ đã được nhiều cơ quan, tổ chức và cá nhân nghiên cứu, xác định. Một trong những biện pháp các cơ quan, tổ chức nên làm là nghiên cứu, tham khảo phương pháp lập hồ sơ đối với những nhóm hồ sơ đã được lập tương đối tốt để điều chỉnh phương pháp tổ chức công tác lập hồ sơ đối với các công việc chưa được lập hồ sơ hoặc lập hồ sơ chưa đầy đủ sao cho phù hợp và có hiệu quả. Văn bản, tài liệu về mỗi vụ án hình sự được hình thành từ hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự với những trình tự và thủ tục rất chặt chẽ đã có tác dụng rất lớn đến chất lượng hồ sơ; là cơ

sở giúp các cơ quan, tổ chức tham khảo trong việc xây dựng những bộ quy trình làm việc cụ thể, khoa học; xác định những loại hồ sơ sẽ hình thành; xác định những văn bản, tài liệu cụ thể hoặc nhóm văn bản, tài liệu có liên quan cần đưa vào hồ sơ; xác định trách nhiệm cụ thể của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công việc và thực hiện trách nhiệm lập hồ sơ; trong quy trình giải quyết công việc phải có quy định chế độ theo dõi kiểm tra, giám sát việc thực hiện công việc và thực hiện trách nhiệm đối với việc lập hồ sơ, v.v... Tất cả những vấn đề cụ thể, chi tiết như vậy đều có giá trị nhất định để giúp cơ quan, tổ chức có thể tổ chức công tác lập hồ sơ ngày càng tốt hơn □

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

** Trường TC Văn thư Lưu trữ Trung ương

Chú thích:

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Vương Đình Quyền (2011), *Lý luận và phương pháp công tác văn thư* (tái bản), NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước (2005), Kỷ yếu Hội nghị khoa học *Công tác văn thư trong cải cách nền hành chính nhà nước*, tổ chức tháng 11 năm 2005 tại Hà Nội.
4. Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước (2014), Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Công tác lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan - thực trạng và giải pháp*, tổ chức tháng 10 năm 2014 tại Hải Phòng
5. Nguyễn Minh Phương (2014), *Quản lý và giải quyết văn bản trong cơ quan, tổ chức*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước (2014), Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Công tác lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan - thực trạng và giải pháp*, tổ chức tháng 10 năm 2014 tại Hải Phòng.
7. GS. TSKH. Nguyễn Văn Thâm: *Về trách nhiệm công vụ và thể chế hóa công tác lập hồ sơ trong hoạt động của các cơ quan công quyền công bố* trên Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam số tháng 01/2011, tr.20-23.
8. Tập bài giảng Luật Tố tụng Hình sự của Khoa Luật Hình sự, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.
9. Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP:**

ThS. Phí Thị Nhung
Điện thoại: 04. 37667281

BAN BIÊN TẬP:

Điện thoại: 04. 38327004

BAN THƯ KÝ TÒA SOẠN:

Điện thoại: 04. 32115006

BAN TRS - HC - TC:

Điện thoại, Fax: 04. 37666375

TRỤ SỞ TÒA SOẠN:

Số 12 Đào Tấn, phường Cống Vị,
quận Ba Đình, Tp. Hà Nội
Email:

tapchivtltvn@archives.gov.vn
tapchivtltvnp2@archives.gov.vn
tapchivtltvietnam@yahoo.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN:

Số 1127/GP-BTTTT của Bộ Thông tin
và Truyền thông cấp ngày 22/7/2011



Trình bày: Nhật Nam

In tại Công ty TNHH In Thương mại
Thuận Phát

Giá: 12.000 đồng

Văn thư Lưu trữ Việt Nam

TẠP CHÍ CỦA CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC
THUỘC BỘ NỘI VỤ

TRONG SỐ 11-2014

- Thư chúc mừng của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2014 và khai giảng năm học 2014-2015

GIỚI THIỆU VĂN BẢN MỚI

- Thông tư hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ
- Phương Nam:** Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trả lời phỏng vấn của Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam

Nghiên cứu - Trao đổi

- Phạm Thị Diệu Linh:** Quản trị văn phòng: Khái niệm và các mô hình tổ chức
- Đỗ Văn Học - Vũ Thị Kim Cúc:** Quá trình hình thành hồ sơ công việc (hồ sơ vụ án) từ hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự

Thực tiễn - Kinh nghiệm

- Nghiêm Kỳ Hồng:** Một kinh nghiệm hay của cha ông ta về sưu tầm tài liệu quý hiếm

Công bố - Giới thiệu tài liệu lưu trữ

- Nguyễn Quang Ngọc:** Bộ Atlas Universel của Philippe Vandermaelen 1827 - Giá trị toàn cầu, tài sản quốc gia Việt Nam
- Hạnh Dũng - Minh Châu:** Đóng góp của báo chí Pháp ở Đông Dương trong việc khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa
- Nguyễn Văn Hàm:** Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) đọc lại những bức thư Bác Hồ gửi cho ngành giáo dục
- Hồ Sơn Đài:** Truyền thống chống ngoại xâm trong tác phẩm "Giá trị tinh thần dân tộc Việt Nam" của Giáo sư Trần Văn Giàu
- Vũ Văn Tâm:** Quá trình "chuyển giao" toàn vẹn khối tài liệu Phông Phủ Thống đốc Nam Kỳ (1859-1945) từ chính quyền thuộc địa Pháp sang chính quyền Việt Nam Cộng hòa
- Trần Thị Vui:** Dự án xây dựng ở đảo Phú Quý của Chính quyền Việt Nam Cộng hòa
- Nguyễn Thu Hoài:** Giai đoạn hoạt động cuối cùng của phong trào khởi nghĩa do Hoàng Đinh Kinh lãnh đạo qua tài liệu "Nha kinh lược Bắc Kỳ"
- Nguyễn Xuân Hùng - Trần Thị Minh:** Những điều lý thú về tỉnh Tuyên Đức ngày đầu thành lập - Tìm hiểu qua tài liệu lưu trữ
- Phạm Thị Yến:** Con đường mang tên Yết Kiêu - Dã Tượng và câu chuyện lịch sử về sự trung thành được khắc trong Mộc bản triều Nguyễn
- Bùi Thị Hẹ:** Khoa thi Canh Tý (1900) tại Nam Định qua tài liệu lưu trữ
- Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng:** Giới thiệu: Khối Hồ sơ cán bộ tập kết ra Bắc (tiếp theo kỳ trước)

NHÌN RA THẾ GIỚI

- Nguyễn Thị Kim Thu:** Giới thiệu kinh nghiệm xây dựng và áp dụng khung phân loại thông tin tài liệu lưu trữ của một số nước trên thế giới

TIN TRONG NGÀNH